Biểu số
001.H/BCB-CA
Ban hành kèm theo
Nghị định số
139/2026/NĐ-CP ngày
07/4/2026
Ngày nhận báo cáo:
- Báo cáo tháng:
Ngày 23 tháng báo cáo
- Báo cáo năm:
Ngày 31 tháng 3 năm kế tiếp sau năm báo cáo

XUẤT CẢNH, NHẬP CẢNH VIỆT NAM THEO TUYẾN ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG

Tháng ….., Năm……

Đơn vị báo cáo:
Bộ Công an
Đơn vị nhận báo cáo:
Cục Thống kê, Bộ Tài chính

Đơn vị tính: Lượt người

	Mã số	**Tổng số**
(A)	(B)	(1)
A. NHẬP CẢNH - Tổng số		
Chia theo quốc tịch		
-		
-		
B. XUẤT CẢNH - Tổng số		
Trong đó: Người Việt Nam		

Ghi chú: Số liệu báo cáo tháng quy ước tính từ ngày 15 tháng trước cho đến hết ngày 14 tháng báo cáo, số liệu báo cáo năm tính từ ngày 01 tháng 01 đến hết ngày 31 tháng 12 năm báo cáo.

Ngày…..tháng….năm…..

Người lập biểu	**Người kiểm tra biểu**	**Thủ trưởng đơn vị**
(Ký, họ tên)	*(Ký, họ tên)*	*(Ký, đóng dấu, họ tên)*

Biểu số 001.H/BCB-CA: Xuất cảnh, nhập cảnh Việt Nam theo đường hàng không

1. Khái niệm, phương pháp tính

Phản ánh nội dung các chỉ tiêu cần thu thập thông tin, bao gồm: Tổng số lượt người nhập cảnh; xuất cảnh; tổng số lượt người nhập cảnh phân theo quốc tịch, người Việt Nam định cư ở nước ngoài phân theo nước định cư. Nội dung cụ thể của từng chỉ tiêu như sau:

Người nhập cảnh: Là người vào Việt Nam theo hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế và thị thực qua các cửa khẩu hàng không trong kỳ báo cáo:

Được gọi là người Việt Nam định cư ở nước ngoài trong các trường hợp sau:

- Người Việt Nam là công dân Việt Nam được Nhà nước Việt Nam cho phép ra sinh sống ở nước ngoài (Hộ chiếu định cư).

- Người Việt Nam đã từng có quốc tịch Việt Nam mà khi sinh ra quốc tịch của họ được xác định theo nguyên tắc huyết thống và con, cháu của họ đang cư trú, sinh sống lâu dài ở nước ngoài.

Người xuất cảnh: Là người rời Việt Nam theo hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế qua các cửa khẩu hàng không của Việt Nam.

2. Cách ghi biểu

- Cột A

Phần A - Nhập cảnh

Tổng số nhập cảnh: Là toàn bộ số lượt người nhập cảnh theo hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế và thị thực qua các cửa khẩu hàng không của Việt Nam trong kỳ báo cáo.

Chia theo quốc tịch: Ghi lần lượt các quốc tịch có người nhập cảnh vào Việt Nam trong kỳ báo cáo. Quốc tịch ở đây được lấy theo quốc tịch hiện nay họ đang mang, không lấy theo quốc tịch gốc đối với người có nhiều quốc tịch. Mỗi quốc tịch khác nhau sẽ được ghi vào một dòng ở mục này.

Phần B - Xuất cảnh

Tổng số xuất cảnh: Là toàn bộ số lượt người xuất cảnh theo hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế qua các cửa khẩu hàng không của Việt Nam trong kỳ báo cáo.

- Cột B. Mã số: Cột này để ghi mã số các nước/lãnh thổ có người nhập cảnh Việt Nam trong kỳ. Mã số nước/lãnh thổ theo qui định trong danh mục các nước/lãnh thổ phân theo khu vực địa lý hiện hành.

- Cột 1. Tổng số: Ghi tổng số người xuất hoặc nhập cảnh qua các cửa khẩu hàng không của Việt Nam tương ứng với các chỉ tiêu của cột A.

- Giải trình số liệu tăng, giảm đột xuất (nếu có).

3. Nguồn số liệu

Số liệu về xuất cảnh, nhập cảnh được tổng hợp từ thông tin do Cục Quản lý xuất nhập cảnh - Bộ Công an quản lý.